

Số: 227/QĐ-SNN&PTNT

An Giang, ngày 01 tháng 4 năm 2019

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Phê duyệt Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019**

#### **GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang;

Căn cứ Chỉ thị số 09/CT-TU ngày 08/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 533/QĐ-BNN-QLCL ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp 2019;

Xét Tờ trình số 105/TTr-QLCL ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản An Giang,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019, với các nội dung chủ yếu như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung:**

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý an toàn thực phẩm; tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất kịp thời phát hiện và ngăn chặn việc sử dụng chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; giảm thiểu ô nhiễm sinh học, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, hóa chất, kháng sinh, phụ gia thực phẩm trong sản xuất kinh doanh nông thủy sản; phát triển, nhân rộng và kiểm soát tốt chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, xác nhận sản phẩm an toàn đáp ứng yêu cầu về an toàn thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và mở rộng xuất khẩu.

#### **2. Mục tiêu cụ thể:**

- 90% cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sản phẩm nông thủy sản được phổ biến, cập nhật các quy định về điều kiện kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đáp ứng quy định đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) tăng 10% so với năm 2018.

- Tỷ lệ mẫu giám sát vi phạm quy định về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong rau; tồn dư chất bảo quản, kháng sinh trong sản phẩm thịt gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi; ô nhiễm vi sinh trong thịt gia súc, gia cầm giảm 10% so với năm 2018.

- Phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; sử dụng kháng sinh cấm trong nuôi trồng thủy sản, bảo quản, chế biến thủy sản; sử dụng hóa chất, phụ gia thực phẩm ngoài danh mục. Chấn chỉnh việc giết mổ, vận chuyển, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm nhằm giảm thiểu ô nhiễm vi sinh vật có hại.

- Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan cấp tỉnh và cấp huyện, thị, thành; các Hội, Tổ chức đoàn thể về công tác quản lý an toàn thực phẩm được tăng cường và có hiệu quả.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành và xây dựng cơ chế chính sách**

Tăng cường triển khai thực hiện tốt các văn bản: Chỉ thị số 09/CT-TU ngày 08/8/2016 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số: 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm. Gắn kết chặt chẽ việc chỉ đạo điều hành công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản với nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, cụ thể:

- Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019.

- Rà soát hoàn thiện phân công, phân cấp quản lý an toàn thực phẩm trong hệ thống từ cấp tỉnh đến cấp huyện xã theo Công văn 278/TTg - KGVX ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về an toàn thực phẩm và Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Sửa đổi Quyết định số 401/QĐ-SNN&PTNT ngày 19/6/2015 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành quy định phân công, phân cấp thực hiện kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên ngành các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, kiểm tra chứng nhận cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản và quản lý đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn tỉnh An Giang và Quyết định số 701/QĐ-SNN&PTNT ngày 06/10/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung quy định phân

công, phân cấp quản lý an toàn thực phẩm ban hành theo Quyết định số 401/QĐ-SNN&PTNT ngày 19/6/2015 của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực; Nhân rộng mô hình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, HACCP, ISO 22000...).

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh thực hiện tốt các chương trình phối hợp, tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn; trọng điểm là các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ; các xã triển khai thực hiện tốt chỉ tiêu 17.8 tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm.

- Triển khai kịp thời đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo về vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

## **2. Thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn**

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan đến an toàn thực phẩm, các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các quy định về xử phạt hành chính, xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, tập huấn, hỗ trợ, vận động tổ chức, cá nhân áp dụng các quy trình quản lý chất lượng tiên tiến như VietGAP, GMP, SSOP... trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản. Công khai kết quả kiểm tra xếp loại và định kỳ các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản trên cổng thông tin điện tử các cơ quan chức năng.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ kịp thời phản ánh đúng đắn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông, quảng bá nông sản thực phẩm an toàn được kiểm soát theo chuỗi trên các phương tiện thông tin đại chúng để người tiêu dùng biết và lựa chọn; đồng thời công bố đầy đủ kết quả điều tra, truy xuất và xử lý các vụ việc vi phạm được phát hiện về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; phối hợp chặt chẽ với Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang, các cơ quan truyền thông đại chúng công khai các cơ sở, sản phẩm vi phạm quy định về an toàn thực phẩm.

## **3. Giám sát, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm**

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu. Xử lý kịp thời các tập thể, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý theo tinh thần Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sản xuất thực phẩm đảm bảo an toàn và tổ chức ký cam kết sản xuất kinh doanh an toàn theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm, theo Thông tư số 38/2018/TT-BNN ngày 25/12/2018. Thanh tra xử lý vi phạm đối với cơ sở loại C, tái kiểm tra vẫn xếp loại C.

- Tổ chức triển khai thực hiện lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm, sản phẩm có rủi ro cao tập trung vào thực phẩm tươi sống (rau, củ, quả, thịt, thủy sản) theo Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và điều tra, truy xuất, xử lý tận gốc đối với nông sản thực phẩm không đảm bảo an toàn.

- Xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch thanh tra theo quy định. Chuyển mạnh từ thanh tra theo kế hoạch sang thanh tra đột xuất và tập trung vào các công đoạn có nguy cơ cao trong toàn bộ chuỗi ngành hàng như lưu thông, buôn bán vật tư nông nghiệp; sản xuất ban đầu; giết mổ gia súc, gia cầm; sơ chế, chế biến nông sản, thủy sản nhỏ lẻ trên cơ sở có phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan, tránh kiểm tra chồng chéo, trùng lặp.

- Tăng cường phối hợp với Công an tỉnh điều tra, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu, tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục; các tổ chức, cá nhân sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, tiêm thuốc an thần vào gia súc trước khi giết mổ.

- Tổ chức kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm thực hiện Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, các dịp lễ, tết Trung thu năm 2019 theo kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành tỉnh về vệ sinh an toàn thực phẩm.

#### **4. Chỉ đạo tổ chức sản xuất, hỗ trợ kết nối sản xuất và kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn**

- Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn theo Quyết định số 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành hướng dẫn xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; Chương trình phối hợp phát triển chuỗi cung cấp rau, thịt cho thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực; Nhân rộng mô hình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, HACCP, ISO 22000...).

#### **5. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực**

- Rà soát hoàn thiện phân công, phân cấp quản lý an toàn thực phẩm trong hệ thống từ cấp tỉnh đến cấp huyện xã theo Công văn 278/TTg - KGVX ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về an toàn thực phẩm và Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Tổ chức đào tạo nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý, thanh tra, kiểm nghiệm an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản. Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp các huyện, thị, thành phố.

### **III. KINH PHÍ VÀ NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí từ ngân sách nhà nước cho quản lý, giám sát, thanh tra kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm.

2. Kinh phí từ Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2019.

3. Kinh phí đối ứng của các tổ chức cá nhân tham gia mô hình, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia chuỗi.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

#### **1. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT**

- Các đơn vị quản lý chuyên ngành có liên quan được phân công chủ trì (*phụ lục kèm theo*) chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ cụ thể đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp tại các địa phương.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản; chú trọng kiểm tra việc lưu thông, kinh doanh, sử dụng chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, đài truyền hình, đẩy mạnh công tác tuyên truyền an toàn thực phẩm.

- Định kỳ ngày 10 hàng tháng, các đơn vị quản lý chuyên ngành được giao nhiệm vụ báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) kết quả thực hiện trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

- Giao Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản tổng hợp báo cáo của các đơn vị; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố tham mưu Sở báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

## **2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố**

Định kỳ ngày 10 hàng tháng, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) kết quả thực hiện trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục hoàn thiện.

## **3. Sơ kết và tổng kết**

Sơ kết và tổng kết theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để đánh giá kết quả triển khai kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019; thống nhất giải pháp, biện pháp khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện làm cơ sở cho việc triển khai kế hoạch giai đoạn tiếp theo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Sở, Chi cục Trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Thủy sản, Chi cục Phát triển nông thôn, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Kinh tế thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### ***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh;
- Cục QLCL NLS&TS;
- Lưu: VT, CCQLCL, NTE.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Sĩ Lâm**